Phụ lục II

BẢNG GIÁ CÁC LOẠI ĐẤT TẠI CÁC ĐẢO, CÙ LAO

(Dự thảo sửa đổi bổ sung ban hành kèm theo Nghị quyết số ...../2026/NQ-HĐND)

Đơn vị tính: 1.000 đồng/m^2

TT	Tên các đảo, cù lao	Địa điểm	Giá đất			
			Giá đất nông nghiệp	Giá đất ở	Giá đất thương mại, dịch vụ	Giá đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ
1	Các đảo trong lòng hồ Trị An					
1.1	Đảo Ó - Đồng Trường	Phường Trị An	45	900	630	540
1.2	Các đảo còn lại thuộc xã Hiếu Liêm (cũ), Mã Đà (cũ), Phú Lý (cũ)	Xã Phú Lý, Phường Trị An	40	200	140	120
1.3	Các đảo thuộc xã La Ngà (cũ), Ngọc Định (cũ), Thanh Sơn (cũ), Phú Cường (cũ), Túc Trưng (cũ)	Xã La Ngà, Định Quán, Thanh Sơn, Thống Nhất	15	250	175	150
1.4	Các đảo thuộc xã Gia Tân 1 (cũ)	Xã Thống Nhất	140	400	280	240
2	Cù lao Ba Xê	Phường Long Hưng	370	2.000	1.400	1.200
3	Cù lao Cỏ	Phường Trấn Biên	370	3.500	2.450	2.100